UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ TƯ PHÁP

Số: 798 /BC-STP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 08 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH
(Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận)

Tiếp nhận Công văn số 1081/STC-QLNS ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Sở Tài chính về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Quyết định số 46/2016/QĐ-UBND ngày 12/8/2016 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy chế phối hợp trong công tác đề nghị xây dựng; soạn thảo, góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận; Sở Tư pháp đã thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; kết quả như sau:

I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết:

Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khoáng sản để áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giúp các cơ quan có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này có cơ sở pháp lý để triển khai tổ chức thực hiện việc thu phí đúng theo quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Tuy nhiên, đối tượng và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết chưa thể hiện rõ; do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung để quy định đầy đủ và phù hợp với các văn bản pháp luật của Nhà nước.

II. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho HĐND quy định chi tiết và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật:

1. Tính hợp hiến:

Nội dung dự thảo Nghị quyết bảo đảm phù hợp với Hiến pháp năm 2013, quy định: *Nhà nước có chính sách bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên* (Khoản 1 Điều 63); *Ngân sách nhà nước, dự trữ quốc gia, quỹ tài chính nhà nước và các nguồn tài chính công khác do Nhà nước thống nhất quản lý và phải được sử dụng hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch, đúng pháp luật. Ngân sách nhà nước gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, trong đó ngân sách trung ương giữ vai trò chủ đạo, bảo đảm nhiệm vụ chi của quốc gia. Các khoản thu, chi ngân sách nhà nước phải được dự toán và do luật định.* (Điều 55).

2. Tính hợp pháp, sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho HĐND quy định chi tiết:

Để thực hiện quy định tại số thứ tự 1.3 Mục IX Danh mục phí, lệ phí, thuộc Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí; ngày 24/12/2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 164/2016/NĐ-CP về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; ban hành kèm theo Nghị định này là Biểu khung mức phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

a) Về thẩm quyền:

Tại Khoản 4 Điều 4 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP quy định: "*Căn cứ mức phí quy định tại Biểu khung mức phí ban hành kèm theo Nghị định này, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quyết định cụ thể mức thu phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản áp dụng tại địa phương cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ.*"

b) Về nội dung:

- Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định tại Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết là mức thu tối đa của Biểu khung mức phí ban hành kèm theo Nghị định số 164/2016/NĐ-CP (không vượt khung). Sở Tư pháp thống nhất.

- Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tận thu; nội dung về quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản được quy định tại Khoản 2, 4 dự thảo phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 4 và Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP.

Từ các nội dung trên, việc Sở Tài chính tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận là cần thiết, thẩm quyền ban hành và nội dung dự thảo Nghị quyết bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ.

3. Tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật:

Dự thảo Nghị quyết được cơ quan soạn thảo xây dựng trên cơ sở các quy định của cơ quan nhà nước cấp trên, cụ thể:

- Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Luật ngân sách nhà nước năm 2015;
- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

Ngoài ra, để bảo đảm tính thống nhất giữa văn bản pháp luật của Nhà nước và dự thảo Nghị quyết; bảo đảm tuân thủ trình tự, thủ tục trong tham mưu soạn

thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; sau khi xây dựng dự thảo, Sở Tài chính đã tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương (Công văn số 296/STC-QLNS ngày 14/02/2017) và tổng hợp, giải trình việc tiếp thu, không tiếp thu các ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết.

IV. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo dự thảo Nghị quyết

Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản bảo đảm đúng với quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Riêng đối với dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết; đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu mẫu số 03 Phụ lục V, ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ để điều chỉnh, bảo đảm bố cục và nội dung Tờ trình đúng theo quy định pháp luật hiện hành. Trong đó lưu ý đề xuất khoảng thời gian dự kiến có hiệu lực thi hành của văn bản quy phạm pháp luật (là 10 ngày, 15 ngày hoặc 20 ngày ...) kể từ ngày ký, đảm bảo không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày Chủ tịch HĐND tỉnh ký chứng thực.

V. Ý kiến của Sở Tư pháp

Qua nghiên cứu, đối chiếu hồ sơ dự thảo với quy định pháp luật hiện hành về nội dung có liên quan, từ kết quả thẩm định như trên xác định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh do Sở Tài chính tham mưu đã đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét để trình HĐND tỉnh quyết định thông qua.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận để Sở Tài chính nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo trước khi trình UBND tỉnh xem xét để trình HĐND tỉnh quyết định thông qua./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- GĐ, PGĐ (Quyên);
- Phòng XDKTVB;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TƯ PHÁP

Lê Quyên

UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN GÓP Ý

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 53/VPUB-KT ngày 09/01/2017 về việc triển khai Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí Bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

Ngày 14/02/2017 Sở Tài chính đã có công văn số 296/STC-QLNS về việc góp ý Dự thảo Nghị quyết, Quyết định về việc quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở các văn bản góp ý gửi về Sở. Nay Sở Tài chính tổng hợp các ý kiến góp ý như sau:

TT	Cơ quan, đơn vị	Nội dung góp ý của cơ quan, đơn vị	Ý kiến giải trình, tiếp thu của Sở Tài chính
1	Cục Thuế tỉnh	Thống nhất theo nội dung dự thảo	
2	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thống nhất theo nội dung dự thảo	
3	UBND huyện Bác Ái	Thống nhất theo nội dung dự thảo	
4	UBND huyện Ninh Sơn	Thống nhất theo nội dung dự thảo	
5	UBND huyện Thuận Bắc	Thống nhất theo nội dung dự thảo	
	UBND TP.Phan Rang-TC	Phí BVMT đối với khai thác khoáng sản là loại phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, do đó đề nghị bổ sung phần căn cứ pháp lý Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Phí BVMT đối với khai thác khoáng sản không thuộc danh mục các khoản phí, lệ phí quy định tại điều 2 điều 3 Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Phí BVMT được quy định tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP của Chính phủ và tại khoản 4 điều 4 Nghị định 164/2016/NĐ-CP, Chính phủ giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ mức phí quy định tại Biểu khung mức phí ban hành kèm theo Nghị định 164/2016/NĐ-CP, quyết định cụ thể mức thu phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản áp dụng tại địa phương cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ. Vì vậy, Sở Tài chính không đưa Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính vào phần căn cứ pháp lý.

6	UBND TP.Phan Rang-TC	để nghị bổ sung khoản 3, khoản 4 điều 1 của dự thảo Quyết định vào Điều 1 Nghị quyết để đảm bảo rằng tất cả nội dung quy định tại Quyết định đã được HĐND tỉnh phê chuẩn	Tiếp thu và chỉnh sửa
		Nội dung tại khoản 4 điều 1 của Quyết định dự thảo có ghi: "*phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, không kể dầu thô và khí thiên nhiên, khí than là khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100%...* ". UBND TP.PR-TC đề nghị ghi rõ thành "*Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, không kể dầu thô và khí thiên nhiên, khí than là* ***khoản thu thuộc ngân sách tỉnh*** *hưởng 100%.. .*". Lý do: Công tác quản lý nhà nước đối với khai thác khoáng sản là trách nhiệm của tất cả các cấp, các ngành. Nếu chúng ta ghi: ***"là khoản thu ngân sách địa phương"*** , sẽ không rõ là địa phương nào. *(là tỉnh, là huyện hay phường xã, trong khi việc khai thác khoáng sản lại được diễn ra trực tiếp, cụ thể tại các thôn, khu phố) .*	Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên theo nội dung dự thảo để thống nhất với quy định tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Hơn nữa theo quy định tại khoản 2 điều 6 Nghị định 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách: Ngân sách địa phương gồm ngân sách của các cấp chính quyền địa phương, trong đó: ngân sách tỉnh gồm ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện; ngân sách huyện gồm ngân sách cấp huyện và ngân sách xã, phường, thị trấn.
7	UBND huyện Ninh Phước	Thống nhất theo nội dung dự thảo	
8	UBND huyện Ninh Hải	Thống nhất theo nội dung dự thảo	

Trên đây là tổng hợp ý kiến của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tỉnh Ninh Thuận./.

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH NINH THUẬN

Số 1484 /CT-KTr

V/v: tham gia góp ý Dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn Tỉnh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 22 tháng 02 năm 2017

SỞ TÀI CHÍNH NINH THUẬN
Số: 1967
Ngày 24/2/17
Lưu

Kính gửi: Sở Tài chính

Tiếp nhận Công văn số 296/STC-QLNS ngày 14/02/2017 của Sở Tài chính về việc góp ý Dự thảo Nghị quyết, Quyết định, quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết, Quyết định, tập hợp ý kiến của các Phòng thuộc Cục Thuế và Chi cục Thuế các huyện, thành phố. Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận thống nhất với Dự thảo nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Vậy, Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận báo cáo Sở Tài chính để tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, KTr.

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC THUẾ TỈNH NINH THUẬN
TỔNG CỤC THUẾ

Nguyễn Văn Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÁC ÁI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 185 /UBND-TH	*Bác Ái, ngày 24 tháng 02 năm 2017*

Về việc góp ý dự thảo Nghị Quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

SỞ TÀI CHÍNH NINH THUẬN
Số: 2174
ĐẾN Ngày: 01.3.17
Chuyển:
Lưu hồ sơ:

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận.

Tiếp nhận văn bản số 296/STC-QLGCS ngày 14/02/2017 của Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận về việc góp ý dự thảo Nghị Quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Qua xem xét nội dung đề nghị góp ý dự thảo; Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị Quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái có ý kiến để Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- Như trên
- CT, PCT UBND huyện;
- Lưu: VPUB (LĐ,VT).

CHỦ TỊCH

Mẫu Thái Phương

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 481 /UBND-KT Về việc góp ý dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Về việc góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh quy định mức tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt .	*Ninh Hải, ngày 28 tháng 02 năm 2017*

2227
2.13.17
Lưu hồ sơ số

Kính gửi: Sở Tài chính

Tiếp nhận Công văn số 296/STC-QLNS ngày 14/02/2017 của Sở Tài chính Ninh Thuận, về việc góp ý dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 318/STC-QLNS ngày 15/02/2017 của Sở Tài chính Ninh Thuận, về việc góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh quy định mức tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt; sau khi nghiên cứu dự thảo, UBND huyện Ninh Hải có ý kiến như sau:

Thống nhất dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Thống nhất dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh quy định mức tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Trên đây là ý kiến của UBND huyện Ninh Hải./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Diệu Tuyết

Nơi nhận:
-Như trên;
-Lưu VP.

UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số : 437/UBND-KT V/v góp ý dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	*Ninh Phước, ngày 03 tháng 3 năm 2017*

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH NINH THUẬN
ĐẾN Số: 2134
Ngày: 7.3.17
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận.

Tiếp nhận công văn số 296/STC-QLNS ngày 14/02/2017 của Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận, V/v góp ý dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận .

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước ý kiến như sau:

Thống nhất dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN H.NINH PHƯỚC NINH THUẬN

Nguyễn Đô

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do - Hạnh phúc
Số: 213 /UBND-TCKH	*Phan Rang–Tháp Chàm, ngày 22 tháng 02 năm 2017*

Về việc góp ý dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH NINH THUẬN
Số: 1866
ĐẾN Ngày: 22/2/17
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận.

Tiếp nhận Công văn số 296/STC-QLNS ngày 14/02/2017 của Sở Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận,

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm có một số góp ý như sau:

1. Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là loại phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Do đó, ngay phần căn cứ pháp lý, đề nghị Sở Tài chính bổ sung thêm Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, để làm căn cứ pháp lý ban hành quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Nội dung tại khoản 3 và 4 Điều 1 của Quyết định, đề nghị bổ sung vào Điều 1 của Nghị quyết, để đảm bảo rằng tất cả các nội dung quy định tại Quyết định đã được thông qua Hội đồng nhân dân và được Hội đồng nhân dân phê chuẩn.

3. Nội dung tại khoản 4 Điều 1 của Quyết định dự thảo có ghi: *"Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, không kể dầu thô và khí thiên nhiên, khí than* ***là khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100% ...***".

Nội dung này, đề nghị ghi rõ thành *"Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, không kể dầu thô và khí thiên nhiên, khí than* ***là khoản thu thuộc ngân sách tỉnh được hưởng 100% ...***"

Lý do: Công tác quản lý nhà nước đối với khai thác khoáng sản là trách nhiệm của tất cả các cấp, các ngành. Nếu chúng ta ghi ***"là khoản thu ngân sách địa phương"***, sẽ không rõ là địa phương nào. (*là tỉnh, là huyện hay phường xã, trong khi việc khai thác khoáng sản lại được diễn ra trực tiếp, cụ thể tại các thôn, khu phố*).

Trên đây là một số ý kiến góp ý của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đối với dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận: A
- Như trên;
- CT & PCT. UBND TP;
- Phòng TCKH TP;
- Lưu VT (TV7).

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG

Đặng Quốc Thịnh

UBND TỈNH NINH THUẬN **SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 586/STNMT-MT V/v góp ý Dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	*Ninh Thuận, ngày 20 tháng 02 năm 2017*

Kính gửi: Sở Tài chính.

Tiếp nhận Văn bản số 296/STC-QLNS ngày 14/02/2017 của Sở Tài chính về việc góp ý Dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; qua xem xét, nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

Thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận do Sở Tài chính dự thảo.

Vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Sở Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu: VT *(296/STC-QLNS)*, CCBVMT.	**KT.GIÁM ĐỐC** **PHÓ GIÁM ĐỐC** CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH NINH THUẬN **Lê Khắc Huy Anh**

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 341 /UBND-TC-KH V/v góp ý dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.	*Ninh Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2017*

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn nhận Công văn số 296/STC-QLNS ngày 14/02/2017 của Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận về việc tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, Ủy ban nhân dân huyện thống nhất với nội dung và hình thức được trình bày trong dự thảo trên.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn về việc tham gia góp ý dự thảo theo Công văn số 296/STC-QLNS ngày 14/02/2017 của Sở Tài chính./.

Nơi nhận: - Như trên; - CT và PCT UBND huyện; - Lưu: VT, TC-KH.	**CHỦ TỊCH** ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN T. NINH THUẬN **Võ Đình Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN BẮC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 345 /UBND-KT V/v góp ý dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường.	*Thuận Bắc, ngày 22 tháng 02 năm 2017*

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận.

Tiếp nhận Công văn số 296/STC-QLNS ngày 14/02/2017 của Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận về việc góp ý Dự thảo Nghị quyết, Quyết định quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc thống nhất với các nội dung của Bản dự thảo.

Vậy, Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc gửi Sở Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch;
- Phòng TNMT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Kim Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /TTr-UBND	*Ninh Thuận, ngày tháng năm 2017*

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về việc Quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

DỰ THẢO

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Thực hiện Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Thực hiện Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về việc quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận như sau:

I. Sự cần thiết ban hành:

Ngày 16/11/2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 154/2016/NĐ-CP về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, tại điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định số 154/2016/NĐ-CP quy định: đối với nước thải sinh hoạt, để lại 10% trên tổng số tiền phí bảo vệ môi trường thu được cho đơn vị cung cấp nước sạch và 25% cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí. Trường hợp số tiền chi phí tổ chức thu thấp hơn tỷ lệ để lại này, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định mức tỷ lệ để lại cụ thể phù hợp nhưng tối đa không quá 10% đối với tỷ lệ để lại cho đơn vị cung cấp nước sạch và tối đa không quá 25% đối với tỷ lệ để lại cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết về việc quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh ninh Thuận là cần thiết, để triển khai văn bản pháp luật cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết:

- Mục đích: nhằm thực hiện đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 9 Nghị định số 154/2016/NĐ-CP của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải: *"Để lại 10% trên tổng số tiền phí bảo vệ môi trường thu được cho đơn vị cung cấp nước sạch và 25% cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí. Trường hợp số tiền chi phí tổ chức thu thấp hơn tỷ lệ để lại này, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định mức tỷ lệ để lại cụ thể phù hợp nhưng tối đa không quá 10% đối với tỷ lệ để lại cho đơn vị cung cấp nước sạch và tối đa không quá 25% đối với tỷ lệ để lại cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn"* và khoản 2 điều 12 Nghị định số 154/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định: *"Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể tỷ lệ để lại theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này."*.

- Quan điểm xây dựng Nghị quyết: mức tỷ lệ để lại cho đơn vị thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận xây dựng phù hợp với quy định tại Nghị định số 154/2016/NĐ-CP và trên cơ sở mức tỷ lệ để lại cho đơn vị thu phí đã được quy định tại Nghị quyết số 13/2015/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định mức thu phí, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

III. Quá trình xây dựng dự thảo:

Để thực hiện Luật phí và lệ phí năm 2015, ngày 16/11/2016 Chính phủ ban hành Nghị định số 154/2016/NĐ-CP về phí Bảo vệ môi trường đối với nước thải thay thế Nghị định 25/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận tại tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 4/4/2017 của UBND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Ngày 14/4/2017, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có văn bản số 32/HĐND-VP chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Trong đó: Thường trực HĐND tỉnh giao UBND tỉnh là cơ quan trình

dự thảo Nghị quyết trên và thời hạn trình dự thảo nghị quyết trên tại kỳ họp HĐND tỉnh giữa năm 2017.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản:

Dự thảo Nghị quyết về việc quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận gồm 2 điều, cụ thể như sau:

"**Điều 1.** Quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh đối với cơ quan, đơn vị thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt theo quy định tại Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ.

2. Cơ quan, đơn vị thu phí:

a) Đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh;

b) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

3. Tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh:

a) Để lại 4% trên tổng số tiền phí thu được cho đơn vị cung cấp nước sạch.

b) Để lại 10% trên tổng số tiền phí thu được cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

c) Phần còn lại (sau khi để lại cho cơ quan, đơn vị thu phí để chi cho hoạt động tổ chức thu phí) được nộp vào ngân sách.

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí sử dụng nguồn phí bảo vệ môi trường thu được cho công tác bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 3 điều 9 Nghị định 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Mức tỷ lệ để lại quy định tại điều 1 được thực hiện từ ngày Nghị định 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ có hiệu lực thi hành.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

3. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khoá....., kỳ họp thứ.....thông qua ngày.....tháng.....năm 2017. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày …tháng….năm 2017 và thay thế Nghị quyết số 13/2015/NQ-HĐND ngày 20/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 13 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./."

V. Đề xuất thời gian dự kiến có hiệu lực thi hành của văn bản quy phạm pháp luật: Căn cứ khoản 1 điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề xuất thời gian dự kiến có hiệu lực thi hành của văn bản quy phạm pháp luật là 10 ngày kể từ ngày ký.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết về việc quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận :
- Như trên;
- Lưu: VT